

Lễ ký kết văn bản hợp tác và khai trương phòng thí nghiệm phần mềm giữa Trường ĐH Công nghệ với tập đoàn Toshiba Nhật Bản năm 2007



## ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3057/KHCN ngày 24/6/2008 của ĐHQGHN)

### CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Tên gọi

Tên tiếng Việt: Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ của Đại học Quốc gia Hà Nội (viết tắt là Quỹ KHCN-ĐHQGHN)

Tên tiếng Anh: Science and Technology Foundation of Vietnam National University, Hanoi (viết tắt bằng tiếng Anh là STF – VNU, Hanoi)

#### Điều 2. Địa vị pháp lý

Quỹ phát triển Khoa học Công nghệ (KHCN) - Đại học Quốc gia Hà Nội được thành lập theo quyết định số 3042/KHCN ngày 23 tháng 6 năm 2008 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN), sau đây gọi tắt là Quỹ KHCN. Quỹ KHCN là đơn vị trực thuộc ĐHQGHN, là

tổ chức có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, kể cả ngoại tệ tại Kho bạc Nhà nước và các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật.

Trụ sở Quỹ đặt tại Nhà Điều hành, Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

#### Điều 3. Tính chất và mục đích hoạt động

Quỹ KHCN là tổ chức phi lợi nhuận, hoạt động theo luật pháp của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và theo các quy định của ĐHQGHN. Hoạt động của Quỹ KHCN nhằm tài trợ, hỗ trợ, thúc đẩy phát triển nghiên cứu, triển khai ứng dụng khoa học công nghệ, phát triển tiềm lực khoa học công nghệ và nâng cao vị thế của ĐHQGHN, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

## CHƯƠNG II CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ

### Điều 4. Quỹ KHCN có chức năng nhiệm vụ

1. Tiếp nhận, quản lý các nguồn vốn của Quỹ theo quy định;
2. Sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả các nguồn vốn của Quỹ;
3. Bảo toàn và phát triển vốn của Quỹ;
4. Chấp hành các quy định của Điều lệ Quỹ, các quy định khác của ĐHQGHN và của Nhà nước có liên quan;
5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất với Giám đốc ĐHQGHN;

11. Quan hệ với tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước để vận động tài trợ cho Quỹ hoặc ủy thác cho Quỹ tài trợ; cho vay để thực hiện các dự án khoa học công nghệ và thực hiện các hoạt động phát triển vốn theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc ĐHQGHN giao.

## CHƯƠNG III TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

### Điều 5. Bộ máy tổ chức và điều hành

Bộ máy cơ cấu tổ chức của Quỹ KHCN bao gồm: Hội đồng quản lý Quỹ; Cơ quan điều hành; Ban Kiểm soát .

do cơ quan điều hành Quỹ đề nghị.

3. Hội đồng Quỹ KHCN có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Hoạch định, thông qua chiến lược phát triển của Quỹ;

b) Phê duyệt kế hoạch hoạt động và quyết toán tài chính hàng năm;

c) Quyết định về phân bổ vốn của Quỹ và phê duyệt các chế độ cụ thể về tài trợ; cho vay với các đối tượng và phạm vi hoạt động được quy định trong Điều lệ Quỹ;

e) Báo cáo định kỳ và đột xuất với Giám đốc ĐHQGHN về tình hình hoạt động của Quỹ.

g) Tổ chức kiểm tra và giám sát các hoạt động của Quỹ.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc ĐHQGHN giao.

### Điều 7. Cơ quan điều hành

1. Cơ quan điều hành Quỹ gồm có Giám đốc Quỹ, kế toán trưởng Quỹ và Thường trực Quỹ.

2. Giám đốc Quỹ KHCN chịu trách nhiệm trước Giám đốc ĐHQGHN và Hội đồng lý Quỹ KHCN về toàn bộ hoạt động của Quỹ. Giám đốc ĐHQGHN ra quyết định bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm Giám đốc Quỹ KHCN, bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm Phó Giám đốc Quỹ KHCN theo đề nghị của Giám đốc Quỹ KHCN.

3. Nhiệm kỳ của Giám đốc và Phó giám đốc Quỹ KHCN là 5 năm.

4. Văn phòng thường trực Quỹ giúp Hội đồng Quỹ và Giám đốc Quỹ trong việc chỉ đạo, điều hành, thực hiện các nhiệm vụ của Quỹ. Nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu, chức năng của Văn phòng thường trực Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ quyết định theo đề nghị của Giám đốc Quỹ.

5. Kế toán trưởng Quỹ do Giám đốc ĐHQGHN bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc ủy quyền cho Hội đồng Quỹ bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Quỹ, theo nhiệm kỳ 5 năm. Kế toán trưởng của Quỹ chịu trách nhiệm thực hiện các nghiệp vụ về tài chính-kế toán trong khuôn khổ hoạt động của Quỹ phù hợp với pháp luật và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Quỹ.

6. Ban Khoa học Công nghệ là bộ phận thường trực giúp Giám đốc ĐHQGHN trong việc chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của Quỹ.



6. Triển khai các hoạt động để phát triển vốn phù hợp với pháp luật của Nhà nước và các quy định của ĐHQGHN;

7. Tổ chức việc thẩm định và quyết định tài trợ; cho vay đối với các đề tài, dự án, hội nghị hội thảo và các đề xuất khác của các đơn vị, tập thể, cán bộ viên chức của ĐHQGHN xin tài trợ; vay vốn.

8. Tài trợ; cho vay; thu hồi vốn và lãi cho vay.

9. Kiểm tra, quản lý, nghiệm thu, đánh giá việc thực hiện các đề tài, dự án nhận tài trợ; vay vốn.

10. Đình chỉ việc tài trợ; cho vay hoặc thu hồi vốn đã cho vay khi phát hiện tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về sử dụng vốn của Quỹ.

### Điều 6. Hội đồng quản lý Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ KHCN (gọi tắt là Hội đồng Quỹ) do Giám đốc ĐHQGHN quyết định thành lập, có từ 7-9 thành viên gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên (là các nhà quản lý, nhà khoa học, doanh nghiệp,...) làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Nhiệm kỳ của Hội đồng Quỹ là 5 năm. Chủ tịch Hội đồng Quỹ là Giám đốc (hoặc Phó Giám đốc) ĐHQGHN. Trưởng Ban khoa học Công nghệ và Trưởng ban Kế hoạch Tài chính là thành viên đương nhiên của Hội đồng Quỹ.

2. Hội đồng Quỹ KHCN làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số. Hội đồng họp thường kỳ để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình. Hội đồng họp bất thường để giải quyết các vấn đề cấp bách

**Điều 8. Ban Kiểm soát**

1. Ban Kiểm soát Quý có từ 3 đến 5 thành viên, gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên do Giám đốc ĐHQGHN bổ nhiệm, miễn nhiệm. Thành viên Ban Kiểm soát Quý không được là vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh chị em ruột của các thành viên Hội đồng Quý, Giám đốc Quý, Phó giám đốc Quý và kế toán trưởng của Quý. Thành viên Ban Kiểm soát Quý phải là những người am hiểu về các lĩnh vực quản lý khoa học và công nghệ, tài chính, kế toán, ngân hàng và pháp luật. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát Quý là 5 năm.

2. Ban Kiểm soát Quý có nhiệm vụ, quyền

Giám đốc Quý tiếp nhận, bố trí công việc và được hưởng phụ cấp tài chính theo công việc đảm nhận.

**Điều 10. Quyền hạn, nhiệm vụ của Giám đốc, Phó Giám đốc Quý**

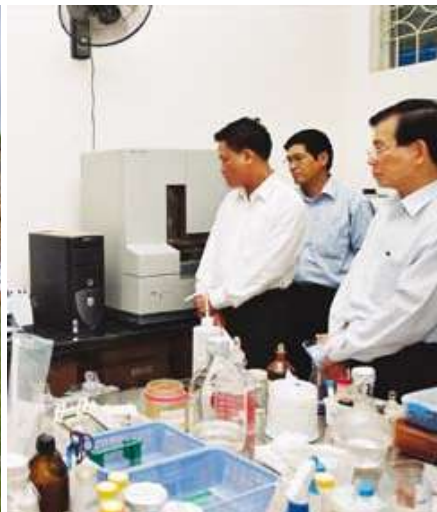
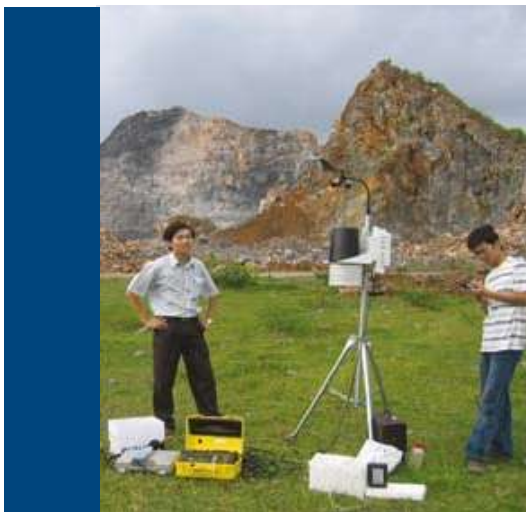
1. Giám đốc Quý có quyền hạn và nhiệm vụ sau:

a) Tổ chức, điều hành và quản lý các hoạt động của Quý theo các quy định của Điều lệ Quý và thực hiện các quyết định của Hội đồng Quý và của Giám đốc ĐHQGHN;

b) Xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch công tác của Quý, trình Hội đồng Quý và Giám đốc ĐHQGHN phê duyệt;

lý và điều hành hoạt động của Quý theo chế độ thủ trưởng, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quý, trước Giám đốc ĐHQGHN và trước pháp luật về các hoạt động của Quý và về việc thi hành nhiệm vụ của cán bộ thuộc quyền theo quy định của pháp luật; là người đại diện cho Quý trong các quan hệ với tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động của Quý ở trong và ngoài nước; được phép trực tiếp quan hệ với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài ĐHQGHN để thực hiện nhiệm vụ của Quý.

2. Phó Giám đốc Quý thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Giám đốc Quý và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Quý về những việc đã được phân công. Trường



hạn sau đây:

a) Kiểm tra và báo cáo Giám đốc ĐHQGHN và Hội đồng Quý về tình hình hoạt động, thực hiện Điều lệ của Quý;

b) Tiến hành công việc một cách độc lập theo chương trình đã được Hội đồng Quý thông qua;

c) Xem xét, trình Hội đồng Quý và Giám đốc ĐHQGHN giải quyết khiếu nại của các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động của Quý.

**Điều 9. Đội ngũ cán bộ của Quý KHCN bao gồm:**

- Cán bộ hợp đồng làm việc thường xuyên tại Quý do Giám đốc Quý ký hợp đồng và được trả lương bằng nguồn kinh phí hoạt động của Quý theo các quy định hiện hành của Nhà nước và của ĐHQGHN.

- Cán bộ kiêm nhiệm là những cán bộ làm việc và hưởng lương tại đơn vị khác, được thủ trưởng đơn vị đó cho phép, được

c) Tổ chức bộ máy và nhân lực phù hợp với quy mô hoạt động và chức năng nhiệm vụ được giao;

d) Triển khai ký kết các hợp đồng tài trợ, cho vay; thu hồi vốn và lãi cho vay theo Quyết định của Hội đồng Quý; tổ chức nghiệm thu các đề tài, dự án theo quy định hiện hành của ĐHQGHN;

e) Quản lý tài sản và kinh phí hoạt động của Quý;

g) Tìm kiếm đối tác, thu hút các nguồn tài trợ và thực hiện các hoạt động để phát triển vốn của Quý phù hợp với pháp luật của Nhà nước và các quy định của ĐHQGHN;

h) Định kỳ hằng năm báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch, huy động vốn, tiếp nhận các nguồn vốn với Hội đồng Quý và Giám đốc ĐHQGHN;

i) Giám đốc Quý chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Quý. Giám đốc Quý quản

hợp Giám đốc Quý vắng mặt, Giám đốc Quý ủy quyền cho Phó Giám đốc Quý thực hiện nhiệm vụ của Giám đốc Quý và báo cáo Hội đồng Quý và Giám đốc ĐHQGHN.

3. Nhiệm kỳ của Giám đốc và Phó Giám đốc Quý KHCN là 5 năm.

**CHƯƠNG IV  
TÀI CHÍNH & QUẢN LÝ TÀI CHÍNH**

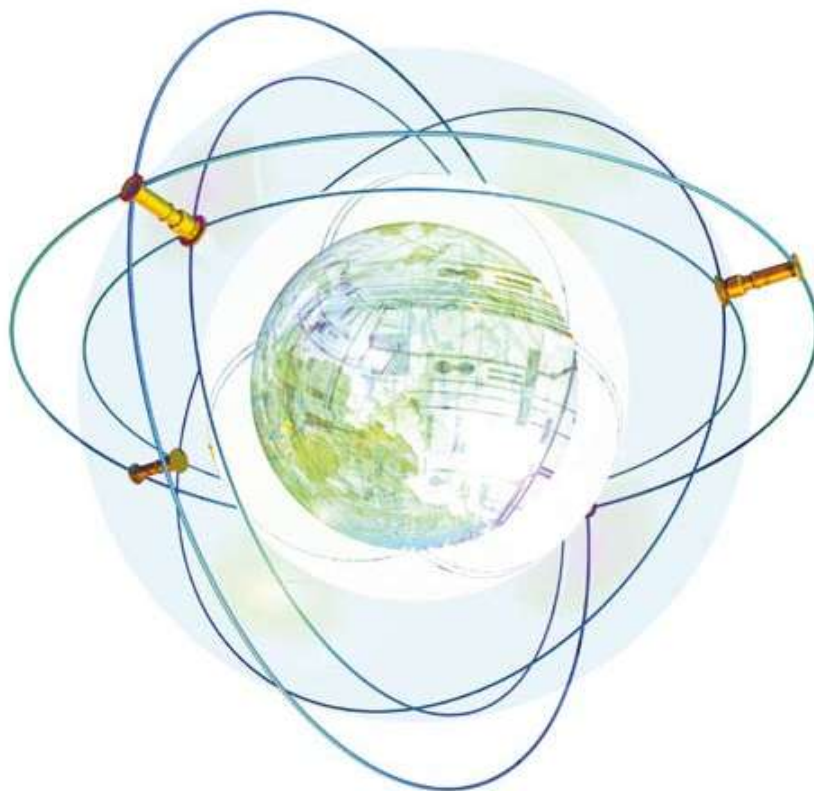
**Điều 11. Vốn hoạt động**

Vốn hoạt động của Quý KHCN được hình thành từ các nguồn sau:

1. Vốn đề nghị được cấp ban đầu từ ngân sách Nhà nước trong 3 năm kể từ ngày thành lập Quý là 15.000.000.000 đồng (mười lăm tỷ đồng).

2. Vốn cấp bổ sung:





Vốn cấp bổ sung cho Quỹ KHCN từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác của ĐHQGHN do Giám đốc ĐHQGHN quyết định theo thẩm quyền.

3. Các khoản đóng góp tự nguyện, tài trợ, hiến tặng của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

4. Các khoản thu từ hoạt động phát triển vốn của Quỹ

5. Các nguồn thu hợp pháp khác mà pháp luật không cấm.

#### **Điều 12. Đối tượng được tài trợ, vay vốn**

Đối tượng được nhận tài trợ và vay vốn từ Quỹ KHCN là các đơn vị, tập thể và cán bộ công chức của ĐHQGHN để thực hiện các hoạt động được quy định tại Điều 13 và đáp ứng các yêu cầu tại Điều 14 của Điều lệ.

#### **Điều 13. Phạm vi hoạt động của Quỹ**

1. Quỹ tài trợ để các tổ chức/tập thể và cán bộ công chức của ĐHQGHN triển khai thực hiện:

a) Các đề tài/dự án nghiên cứu đột xuất được Giám đốc ĐHQGHN quyết định thực hiện mà chưa kịp đề xuất trong kế hoạch

khoa học công nghệ từ năm trước;

b) Các đề tài/dự án khoa học công nghệ thuộc những ngành, chuyên ngành và lĩnh vực mà Nhà nước và ĐHQGHN ưu tiên phát triển; thuộc những ngành/chuyên ngành được Giám đốc ĐHQGHN quyết định đầu tư để sớm đạt chuẩn khu vực và quốc tế;

c) Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học;

d) Xuất bản các kết quả nghiên cứu, các công trình khoa học, sách chuyên khảo;

e) Tham gia báo cáo khoa học tại các hội nghị hội thảo quốc gia, quốc tế;

g) Xây dựng các nhóm nghiên cứu;

h) Hỗ trợ cho các nhà khoa học trẻ xuất sắc trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;

i) Khen thưởng các công trình KHCN, các sản phẩm tiêu biểu, xuất sắc;

k) Các hoạt động khác do Giám đốc ĐHQGHN giao.

2. Tổng kinh phí để tài trợ (không thu hồi) phải được cân đối theo nguyên tắc bảo toàn, phát triển vốn.

3. Quỹ hỗ trợ cho vay vốn không lấy lãi, hoặc cho vay với lãi suất tối đa bằng 70% lãi suất ngân hàng cùng thời điểm cho vay để thực hiện các hoạt động:

a) Hoàn thiện công nghệ, hoàn thiện sản phẩm; ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ vào thực tiễn. Các đề tài/dự án này không thuộc chương trình, đề tài, dự án trong kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ của Nhà nước và kế hoạch thường niên của ĐHQGHN và các đơn vị trực thuộc;

b) Chuyển giao công nghệ mới;

c) Sản xuất thử; đổi mới công nghệ, đổi mới sản phẩm;

d) Triển khai việc thương mại hoá các sản phẩm khoa học công nghệ;

e) Các hoạt động khác do Giám đốc ĐHQGHN quyết định.

4. Mức tài trợ; mức lãi suất cho vay do Giám đốc Quỹ trình Hội đồng Quỹ xem xét, quyết định.

#### **Điều 14. Điều kiện được tài trợ, vay vốn**

1. Tổ chức, tập thể, cá nhân xin tài trợ, vay vốn của Quỹ để thực hiện các đề tài, dự án KHCN phải có Đề cương thuyết minh theo mẫu quy định hiện hành của ĐHQGHN.

Đề tài, dự án xin tài trợ/vay vốn không được trùng lặp với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã hoặc đang được thực hiện bằng nguồn ngân sách khác của nhà nước và phải được Hội đồng thẩm định đề cương đề tài/dự án thông qua, được Giám đốc Quỹ đề nghị, trình Hội đồng Quỹ xem xét, quyết định.

2. Tổ chức, tập thể, cá nhân xin tài trợ để thực hiện các hoạt động như xuất bản kết quả nghiên cứu, tổ chức hội nghị, hội thảo, tham gia báo cáo tại các hội nghị khoa học và các hoạt động khác (không thuộc phạm vi ở khoản 1 Điều 14 trên đây) phải có đơn đề nghị, các minh chứng năng lực được thủ trưởng đơn vị xác nhận và gửi kèm các tài liệu liên quan để Giám đốc Quỹ KHCN xem xét, đề nghị Hội đồng Quỹ xem xét, quyết định.

#### **Điều 15. Chế độ tài chính, kế toán, báo cáo**

1. Giám đốc Quỹ KHCN và Kế toán trưởng của Quỹ thực hiện chế độ tài chính, kế toán của Quỹ theo quy định của pháp luật và quy định của ĐHQGHN.

2. Hằng năm, Giám đốc Quỹ xây dựng kế hoạch thu, chi tài chính trình Hội đồng Quỹ và Giám đốc ĐHQGHN phê duyệt; Báo cáo quyết toán hàng năm trình Hội đồng Quỹ.

3. Giám đốc Quỹ thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất với Hội đồng Quỹ và Giám đốc ĐHQGHN về tình hình thực hiện kế hoạch tài chính và các kết quả hoạt động của Quỹ.

4. Quỹ chịu sự kiểm tra, giám sát về tài chính của Hội đồng Quỹ và Giám đốc ĐHQGHN.

#### **Điều 16. Nội dung chi của Quỹ**

1. Chi tài trợ, cho vay trong phạm vi hoạt động của Quỹ như ở Điều 13;

2. Chi cho việc thẩm định các đề cương đề tài, dự án xin tài trợ, vay vốn;

3. Chi cho bộ máy hoạt động của Quỹ theo chức năng nhiệm vụ và chế độ hiện hành, được Chủ tịch Hội đồng Quỹ phê duyệt dự toán hàng năm.

4. Các nhiệm vụ khoa học công nghệ khác do Giám đốc ĐHQGHN quyết định.

#### **Điều 17. Quy định về thủ tục thu hồi vốn**

1. Mức, thời gian thu hồi kinh phí của dự

án, để tài được Quỹ cho vay vốn được quy định chi tiết trong hợp đồng;

2. Trường hợp tổ chức/tập thể/cá nhân không thực hiện nghiêm túc việc hoàn trả kinh phí đã quy định trong hợp đồng thì thời gian quá hạn phải trả lãi vay do vi phạm hợp đồng bằng 1,2 lần so với lãi suất ngân hàng cho vay vốn tại thời điểm vi phạm.

3. Mọi tranh chấp phát sinh được giải quyết trước hết qua thỏa thuận trực tiếp. Nếu không thỏa thuận được, sẽ giải quyết tại Tòa án kinh tế cấp tương ứng theo luật pháp và quy định hiện hành của ĐHQGHN.

### **CHƯƠNG V**

#### **TUYỂN CHỌN, PHÊ DUYỆT, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU CÁC ĐỀ TÀI, DỰ ÁN NHẬN HỖ TRỢ TỪ QUỸ KHCN**

Điều 18. Thẩm định, phê duyệt, quản lý, nghiệm thu các đề tài, dự án

1. Hằng năm, Quỹ KHCN thông báo và hướng dẫn về việc đăng ký xin tài trợ, vay vốn của các cá nhân, tập thể, đơn vị bằng văn bản.

2. Hội đồng thẩm định đề cương là các hội đồng ngành/liên ngành của ĐHQGHN hoặc là các Hội đồng chuyên môn thẩm định đề cương đề tài/dự án do Giám đốc Quỹ đề nghị Giám đốc ĐHQGHN ra quyết định thành lập.

i. Kinh phí thẩm định đề cương các đề tài, dự án lấy từ nguồn kinh phí hoạt động của Quỹ.

ii. Hội đồng ngành/liên ngành và Hội đồng thẩm định đề cương đề tài, dự án hoạt động theo các quy định hiện hành của ĐHQGHN.

3. Giám đốc ĐHQGHN ra quyết định phê duyệt Đề tài, dự án được Hội đồng Quỹ quyết định tài trợ/cho vay.

4. Sau khi có quyết định phê duyệt, Giám đốc Quỹ ký hợp đồng triển khai thực hiện với các chủ nhiệm đề tài, dự án và đề nghị Giám đốc ĐHQGHN ra quyết định nghiệm thu.

5. Quy trình quản lý, thẩm định, phê duyệt, kiểm tra tiến độ, nghiệm thu, đánh giá các đề tài, dự án được Quỹ tài trợ/cho vay thực hiện theo các quy định hiện hành về quản

lý các đề tài/dự án của ĐHQGHN.

6. Các hoạt động xin tài trợ khác (như xin tài trợ xuất bản công trình khoa học, tổ chức hoặc tham gia hội nghị hội thảo và các đề xuất khác không phải là các đề tài, dự án KHCN) được thực hiện theo khoản 2 Điều 14 của Điều lệ.

### **CHƯƠNG VI**

#### **THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ KHCN**

Điều 19. Nếu thấy cần thiết, Hội đồng Quỹ đề nghị Giám đốc ĐHQGHN giải thể Quỹ KHCN.

Điều 20. Sau khi giải thể, tài chính và cơ sở vật chất của Quỹ được chuyển giao về Văn phòng ĐHQGHN. Giám đốc ĐHQGHN quyết định việc quản lý các nhiệm vụ khoa học công nghệ và quản lý tài chính, cơ sở vật chất được chuyển giao theo quy định của Nhà nước và của ĐHQGHN.

### **CHƯƠNG VII**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 21. Chủ tịch Hội đồng Quỹ, Giám đốc Quỹ phát triển KHCN của ĐHQGHN, Chánh văn phòng và trưởng các ban chức năng, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc ĐHQGHN và các tổ chức/tập thể/cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Điều lệ này.

Điều 22. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Trong quá trình thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Hội đồng quản lý Quỹ nghiên cứu trình Giám đốc ĐHQGHN xem xét quyết định.

Điều 23. Hiệu lực của Điều lệ

Điều lệ Quỹ KHCN gồm 7 chương, 23 điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày Giám đốc ĐHQGHN ký Quyết định ban hành.

**GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**  
GS.TS MAI TRỌNG NHUAN (đa ký)

